

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-9-2022
V/v Tranh chấp về xác định cha
cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Phú
2. Ông Trương Minh Thọ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 403/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về xác định mẹ cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXX-ST ngày 19 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 138/2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Phạm Thị Bích Tr, sinh năm 1978; địa chỉ: tổ Tự Tạo 3, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

Bị đơn: ông Lê Xuân Bình, sinh năm: 1977; địa chỉ: số 371/24 Tự Phước, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Văn M, sinh năm: 1975; địa chỉ: tổ 16, Khu phố 2, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Phạm Thị Bích Tr trình bày:

Bà và ông Lê Xuân B trước đây là vợ chồng, trong quá trình chung sống với ông Lê Xuân B giữa hai người phát sinh nhiều mâu thuẫn nên từ năm 2009 thì bà và ông Lê Xuân B đã ly thân với ông B nhưng chưa làm thủ tục ly hôn tại Tòa án, trong thời gian sống ly thân với ông Lê Xuân B, bà có quen biết và chung sống với ông Hoàng Văn M, sinh năm: 1975; địa chỉ: tổ 16, khu phố 2, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng như vợ chồng, đồng thời giữa hai người có con chung là cháu Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-2-2016. Đến 09-9-2019 bà và ông Lê Xuân B mới được Tòa án giải quyết cho ly hôn theo Bản án số 49/2019/HNGĐ-ST ngày 09-9-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ. Như vậy, về mặt pháp lý thì cháu Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-2-2016 sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà và ông Lê Xuân B vẫn đang còn tồn tại, vì vậy khi bà đi làm các giấy tờ về hộ tịch để đăng ký khai sinh cho cháu Phạm Hoàng Nhật Kh thì cơ quan nhà nước không xác định ông Hoàng Văn M là cha. Nay bà đề nghị Tòa án căn cứ vào kết quả giám định AND để xác định ông Hoàng Văn M là cha của cháu Phạm Hoàng Nhật Kh để bà có căn cứ đi làm các giấy tờ về hộ tịch cho cháu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn M trình bày:

Ông thừa nhận trong thời gian bà Phạm Thị Bích Tr sống ly thân với ông Lê Xuân B thì ông có quen biết, phát sinh tình cảm và chung sống như vợ chồng với bà Phạm Thị Tr. Trong thời gian chung sống thì giữa ông và bà Tr có con chung đặt tên cháu Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-2-2016. Nay bà Phạm Thị Bích Tr khởi kiện đề nghị Tòa án xác định ông là cha của cháu Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-2-2016 thì ông đề nghị Tòa án căn cứ kết quả giám định AND xác định ông là cha của cháu Phạm Hoàng Nhật Kh theo quy định để cháu đi làm các thủ tục về hộ tịch, khai sinh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành việc tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn ông Lê Xuân B nhưng sau thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án thì ông Lê Xuân B không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bích Tr, đồng thời không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh bảo vệ quyền lợi cho mình.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 19-8-2022, bị đơn ông Lê Xuân B đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt, trong khi đó bà Triệu có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Riêng đối với phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ Tòa án tiến hành vắng mặt ông Triệu theo thủ tục chung, sau đó đã thông báo kết quả cho ông Tr theo thủ tục nhưng không có ý kiến phản hồi.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Phạm Thị Bích Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến trình bày. Bị đơn ông Lê Xuân B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, các đương sự và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bích Tr. Xác định ông Hoàng Văn M là cha đẻ của cháu Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-2-2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Lê Xuân B đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Bình theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Phạm Thị Bích Triệu khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Hoàng Văn M là cha đẻ của cháu có tên tạm đặt là Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-02-2016, con sinh ra trong thời gian giữa bà Phạm Thị Bích Tr và ông Lê Xuân B chưa ly hôn tại Tòa án, còn ông Lê Xuân B không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của bà Phạm Thị Bích Tr nên theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự có đủ cơ sở xác định quan hệ pháp luật phải giải quyết là *“Tranh chấp về xác định cha cho con”*, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

[3] Theo hồ sơ vụ án thể hiện: bà Phạm Thị Bích Tr và ông Lê Xuân B, sinh năm: 1977; địa chỉ: số 371/24 Tự Phước, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng trước đây có quan hệ là vợ chồng, trong thời gian chưa được Tòa án giải quyết cho ly hôn, bà Phạm Thị Bích Tr đã sống ly thân với ông Lê Xuân B và chung sống như vợ chồng với ông Hoàng Nhật M, trong thời gian này bà có sinh một người con đặt tên là Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-02-2016. Cho đến ngày 09-9-2019 bà Phạm Thị Bích Tr mới được Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Lê Xuân B theo Bản án số 49/2019/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân thành phố Đ. Do đó, về mặt pháp luật, theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình thì cháu Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-02-2016 là con chung của bà Phạm Thị Bích Tr và ông Lê Xuân B. Tuy nhiên, theo Kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm phân tích AND & Công nghệ di truyền ngày 23-7-2022 kết luận cháu Phạm Hoàng Nhật Kh là con của ông Hoàng

Văn M, sự việc này phù hợp với lời khai của bà Phạm Thị Bích Tr và ông Hoàng Văn Minh về thời gian chung sống như vợ chồng, phù hợp với thừa nhận từ ông Hoàng Văn M. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bích Tr, xác định ông Hoàng Văn M là cha đẻ của cháu có tên tạm đặt là Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-02-2016.

[4] Về chi phí tố tụng: chi phí giám định hết số tiền 6.000.000 đồng, số tiền này bà Phạm Thị Bích Tr tự nguyện chịu và đã được quyết toán xong nên không đề cập trong quyết định.

[5] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bích Tr được chấp nhận nên ông Lê Xuân B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 1 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 88 và Điều 89, Điều 90, Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bích Tr về việc “*Xác định cha cho con*”. Xác định ông Hoàng Văn M, sinh ngày 27-8-1975. Căn cước công dân số 040075016967; quê quán: Hưng Nguyên, Nghệ An. Nơi thường trú: tổ 16, khu phố 2, Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng là cha đẻ của cháu có tên tạm đặt là Phạm Hoàng Nhật Kh, sinh ngày 28-02-2016 (*Theo giấy chứng sinh số 913; quyển số 07 do Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 28-02-2016*). Bà Phạm Thị Bích Tr, ông Hoàng Văn M được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hộ tịch để làm thủ tục đăng ký về hộ tịch cho cháu có tên tạm đặt là Phạm Hoàng Nhật Kh theo quy định.

2. Về án phí: Buộc ông Lê Xuân B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố Đ.
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án; bộ phận lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Hoàn